

Hướng dẫn cài đặt NFS trên centos 6

admin Sun, Apr 14, 2019 [Cài Đặt Cơ Bản & Hướng Dẫn](#) 0 1803

NFS (Network File System) Mounts

NFS giúp bạn làm việc dễ dàng chia sẻ dữ liệu giữa nhiều máy chủ. Hệ thống này có lợi ích là tiết kiệm không gian lưu trữ, như các thiết bị lưu trữ dữ liệu trên máy chủ, và những người khác có thể kết nối với nó qua mạng. Khi thiết lập xong, NFS là hệ thống tốt nhất cho việc chia sẻ dữ liệu mà luôn luôn có thể truy cập.

Việc kết nối NFS thường thực hiện giữa ít nhất hai máy chủ. Các máy chủ trong các mạng chia sẻ dữ liệu gọi là server, trong khi những người kết nối với nó thường gọi là 'client'

NFS Server : 89.163.142.209

NFS Client : 89.163.142.208

Bước 1 : Cài đặt NFS

1. Trên NFS server

Gõ lệnh sau để cài đặt

```
# yum install nfs* -y
```

Start dịch vụ của NFS

```
# service rpcbind start  
# chkconfig rpcbind on  
# service nfs start  
# chkconfig nfs on
```

2. Trên NFS client

Gõ lệnh sau ?? cài ??t

```
# yum install nfs* -y
```

Start dịch vụ của NFS

```
# service rpcbind start  
# chkconfig rpcbind on  
# service nfs start  
# chkconfig nfs on
```

Bước 2: Thiết lập thư mục chia sẻ trên server

Bên terminal thư mục mà bạn muốn cho ??ng b?

```
# mkdir /home/server_share
```

Phân quyền cho thư mục ?ó

```
# chmod 755 /home/server_share
```

Chúng tôi cần phải export chia sẻ thư mục:

```
# nano /etc/exports
```

và nhập nội dung như sau

```
/home/server_share/ 89.163.142.208(rw,sync,no_root_squash,no_all_squash,no  
_subtree_check)
```

Các thiết lập này thực hiện như thế nào?

- **/home/server_share/**: Thư mục chia sẻ
- **89.163.142.208**: ip client

- **rw:** Tùy chọn này cho phép các máy chủ của khách hàng đọc và viết trong thư mục chia sẻ
- **ng b? hóa:** Tùy chọn này xác định yêu cầu thư mục chia sẻ có hỗ trợ thay đổi quyền? ã? các thuộc tính.
- **no_subtree_check:** tùy chọn này ngăn chặn việc kiểm tra cây con. Khi thư mục chia sẻ là thư mục con của một hệ thống tệp tin khác, nfs thực hiện quét mọi thư mục ở trên nó, để xác minh quyền và các chi tiết của nó. Vô hiệu hóa việc kiểm tra cây con có thể làm tăng tốc độ tin cậy của NFS, nhưng lại làm giảm an ninh.
- **no_root_squash:** c?m t? này cho phép người chủ? k?t n?i v?i các thư mục chia sẻ? nh
- **no_all_squash:** Kích hoạt tính năng th?m quyền của người sử dụng

M?t khi b?n ã nh?p vào trong các cài ?t cho mọi thư mục, ch?y l?nh sau ?ây ? exports:

```
# exportfs -a
```

Kh?i ?ng l?i NFS

```
# service nfs restart
```

B??c 3: Mount các thư mục chia sẻ vào client

T?o 1 thư mục trên client ?? mount

```
# mkdir /home/client_share/
```

Ch?y l?nh sau ?? mount thư mục server v? thư mục client

```
# mount -t nfs 89.163.142.209:/home/server_share/ /home/client_share/
```

N?u b? l?i

```
mount.nfs: Connection timed out
```

Là do các bạn chưa mở port,kiểm tra lại iptables

Các bạn có thể kiểm tra bằng lệnh sau để xem đã mount vào chưa

```
# df -h
```

Hiện ra nội dung như sau:

```
[root@maxserver ~]# df -h
Filesystem      Size  Used Avail Use% Mounted on
/dev/vda1        50G  1.3G  46G   3% /
tmpfs            1.1G   0  1.1G   0% /dev/shm
89.163.142.209:/home/server_share/
                50G  1.3G  46G   3% /home/client_share
```

Để kiểm tra hoạt động ,các bạn tạo các file bất kì vào xem thư mục server và client có đồng bộ không

```
# touch /home/server_share/testNFS
```

Xác nhận những chia sẻ từ các máy chủ được mount hoặc không sử dụng lệnh 'mount'.

```
# mount
```

```
[root@maxserver ~]# mount
/dev/vda1 on / type ext4 (rw)
proc on /proc type proc (rw)
sysfs on /sys type sysfs (rw)
devpts on /dev/pts type devpts (rw,gid=5,mode=620)
tmpfs on /dev/shm type tmpfs (rw)
none on /proc/sys/fs/binfmt_misc type binfmt_misc (rw)
sunrpc on /var/lib/nfs/rpc_pipefs type rpc_pipefs (rw)
nfsd on /proc/fs/nfsd type nfsd (rw)
89.163.142.209:/home/server_share/ on /home/client_share type nfs
```

(rw,vers=4,addr=89.163.142.209,clientaddr=89.163.142.208

Bước 4: Cấu hình cho tự động mount

Mỗi khi khởi động lại chúng ta phải mount bằng tay ,vậy hãy cấu hình tự động cho nó bằng các sau

Mở file

```
# nano /etc/fstab
```

Thêm dòng sau vào cuối

```
89.163.142.209:/home/server_share/ /home/client_share/ nfs  
auto,noatime,nolock,bg,nfsvers=3,intr,tcp,actimeo=1800 0 0
```

Để kiểm tra bạn reboot lại NFS client

```
# reboot
```

Sau khi reboot xong bạn gõ lệnh sau để xem NFS client đã mount

```
# mount
```

```
[root@maxserver ~]# mount  
/dev/vda1 on / type ext4 (rw)  
proc on /proc type proc (rw)  
sysfs on /sys type sysfs (rw)  
devpts on /dev/pts type devpts (rw,gid=5,mode=620)  
tmpfs on /dev/shm type tmpfs (rw)  
none on /proc/sys/fs/binfmt_misc type binfmt_misc (rw)  
sunrpc on /var/lib/nfs/rpc_pipefs type rpc_pipefs (rw)  
nfsd on /proc/fs/nfsd type nfsd (rw)  
89.163.142.209:/home/server_share/ on /home/client_share type nfs  
(rw,vers=4,addr=89.163.142.209,clientaddr=89.163.142.208
```

Online URL: <https://huongdan.maxserver.com/article-107.html>